

Số: 0811-2025/CBTT-HAH

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN
- Mã chứng khoán : HAH
- Địa chỉ : Tầng 7, số 45, Phố Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du,
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : 024.39877515
- Fax : 024.39444022
- Email : info@haiants.vn
- Nội dung thông tin công bố:
“Đính chính thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất quý 3 năm 2025” của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/11/2025 tại đường dẫn www.haiants.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Đính chính thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất quý 3 năm 2025

Người được ủy quyền công bố thông tin



Nguyễn Ngọc Minh

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
VÀ XẾP DỠ HẢI AN**
**HAI AN TRANSPORT AND
STEVEDORING JSC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIAL REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Số: 0611-2025/CV-HATS
No. 0611-2025/CV-HATS

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2025
Hanoi, 11 November 2025

**BẢN ĐÍNH CHÍNH THÔNG TIN TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ 3
NĂM 2025**

***CORRECTION NOTICE ON THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS
FOR THE THIRD QUARTER OF 2025***

Kính gửi/Dear:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước
- *State Securities Commission of Vietnam*
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- *Ho Chi Minh Stock Exchange*

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An

Listed organization: **Hai An Transport and Stevedoring JSC**

Địa chỉ: Tầng 7 số 45 phố Triệu Việt Vương, Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Address: 7th floor, No.45, Trieu Viet Vuong Str., Hai Ba Trung Wd., Hanoi City

Mã chứng khoán: **HAH**

Securities code: **HAH**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103818809 do Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/05/2009 và cấp thay đổi lần thứ 20 ngày 22/08/2025.

Business Registration Certificate no. 0103818809 granted by Hanoi Department of Finance, the 1st registration dated 08 May 2009, the 20th amendment registration dated 22 August 2025.

Ngày 30/10/2025, Công ty đã thực hiện việc Công bố thông tin Báo cáo tài chính hợp nhất Quý III năm 2025.

As of October 30, 2025, the Company announced the disclosure of its consolidated financial statements for the third quarter of 2025.

Do lỗi kỹ thuật trong quá trình kết xuất dữ liệu lập báo cáo, chỉ tiêu Mã số 07 trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất Quý III đã không được hiển thị. Tuy nhiên, việc này không ảnh hưởng đến số liệu tổng hợp tại chỉ tiêu “Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động” (Mã số 08) cũng như các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính đã công bố.

Due to a technical error during the data extraction process for report preparation, Line Item Code No. 07 on the Consolidated Cash Flow Statement for the third quarter was not displayed. However, this does not affect the aggregated figures under the indicator “Profit from operating activities before changes in working capital” (Code No. 08), nor any other items in the published Financial Statements.

Sơ suất trên không làm ảnh hưởng đến các chỉ tiêu khác trên BCTC đã được công bố. Chi tiết như sau:

*This oversight does not affect any other figures disclosed in the financial statements.
Details are as follows:*

	Chỉ tiêu/ <i>Items</i>	Mã số/ <i>Codes</i>	Số liệu đã công bố tại ngày 30/10/2025 / <i>Figures disclosed as of October 30, 2025</i>	Số liệu đính chính/ <i>Revised figures</i>	Chênh lệch/ <i>Difference</i>
1.	Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	01	1,280,889,929,877	1,280,889,929,877	-
2.	Điều chỉnh cho các khoản:/ <i>Adjustments for:</i>				
	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định và bất động sản đầu tư/ <i>Depreciation and amortisation of fixed assets and investment properties</i>	02	437,878,586,984	437,878,586,984	-
	Các khoản dự phòng/ <i>Provisions</i>	03	1,547,667,765	1,547,667,765	-
	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ/ <i>Foreign exchange gain arising from translating foreign currency items</i>	04	(253,862,490)	(253,862,490)	-
	Lãi từ hoạt động đầu tư/ <i>Gain from investing activities</i>	05	(21,703,733,495)	(21,703,733,495)	-
	Chi phí lãi vay/ <i>Interest expense</i>	06	96,763,197,709	96,763,197,709	-
	Các khoản điều chỉnh khác/ <i>Other adjustments</i>	07	-	(129,894,418,000)	(129,894,418,000)
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động/ <i>Operating profit before movements in working capital</i>	08	1,665,227,368,350	1,665,227,368,350	-

Công ty Cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An đính chính để Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và các Quý cổ đông được biết./.

Hai An Transport and Stevedoring Joint Stock Company issues this correction for the information of the State Securities Commission, the Ho Chi Minh City Stock Exchange, and valued shareholders.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- Lưu: HC, QHCD/ *Filed in Ad.*
- & IR

CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN
HAI AN TRANSPORT AND STEVEDORING JSC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Tuấn